

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2021/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thanh;
2. Ông Đoàn Văn Lước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1995, tại tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1962 (đều còn sống); bị cáo chưa có vợ con; có 06 anh, chị, em ruột lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 13/QĐ-TA, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng, đã chấp hành xong ngày 22/5/2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2021 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 15/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phan Minh H1, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Số X, Khu phố Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Khu phố Z, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Ông Đặng Phan Thanh T1, sinh năm 1993; Địa chỉ thường trú: Tổ Y, Khu phố Z, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Ông Đặng Minh Thuận H2, sinh năm 1968; Địa chỉ thường trú: Tổ F, Khu phố Z, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Huỳnh Thế Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00, ngày 05/01/2021, Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 61G1-521.xx đi từ phường K đến phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương tìm gặp người phụ nữ tên H3 (không rõ nhân thân, lai lịch) mục đích mua 300.000đ ma túy đá để sử dụng. Sau khi nhận được ma túy từ người phụ nữ tên H3, H cất giấu gói ma túy vào túi quần sau bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô quay về xã T, huyện B tìm người bạn tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) để rủ C sử dụng ma túy chung. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp B, xã T, huyện B, H bị lực lượng Công an xã T tuần tra bắt quả tang H có hành vi tàng trữ ma túy.

+ Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (Một) túi nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong;

- 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H1;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS biển số 61G1-521.xx màu xám - đen, số khung RLCUE1710GY074541, số máy E3T6E112439.

Tại Công an xã T, Nguyễn Thanh H, khai họ, tên của mình là Phan Minh H1, sinh năm 1993, thường trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng minh nhân dân do H nhặt được, cất giấu trong người và bị công an thu giữ. H đã khai nhận chất tinh thể màu trắng trong túi nylon hàn kín cất giấu trong túi quần đang mặc bị Công an xã T thu giữ là ma túy đá, H mới mua được nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an xã T chuyển hồ sơ và tang vật đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên xử lý theo thẩm quyền. Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh giữ người đối với Phan Minh H1 thì H thú nhận họ tên thật của mình là Nguyễn Thanh H, sinh năm 1995, thường trú tại ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nhưng do trước đây H đã bị đưa đi cai nghiện một lần, vì sợ bị tội nặng hơn nên H khai tên giả là Phan Minh H1.

Tại bản Kết luận giám định số: 03/MT-PC09 ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Bình Dương kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (Một)

gói nylon hàn kín, gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,7576 gam loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 31/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điểm khoản như trong cáo trạng đã truy tố, không thay đổi quan điểm, không rút truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng sau khi giám định là $M = 0,6749$ gam; Tịch thu tiêu hủy 01(Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H1. Đối với xe mô tô biển số 61G1-521.xx, nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu xám, đen, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra. Trả lại cho anh anh Đặng Phan Thanh T1 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen.

Qua tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận gì khác về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị, bị cáo không tự bào chữa gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Duy T xác định đã bán xe mô tô biển số 61G1-521.xx cho ông Đặng Minh Thuận H2 nên không yêu cầu gì trong quá trình điều tra. Anh Phan Minh H1 xác định sau khi bị mất chứng minh nhân dân đã liên hệ cơ quan công an và đã được cấp lại chứng minh nhân dân mới nên không có nhu cầu nhận lại chứng minh nhân dân do Cơ quan điều tra thu giữ. Ông T và anh H1 vắng mặt tại phiên tòa. Ông Đặng Minh Thuận H2 xác định đã được cơ quan điều tra giao trả lại xe mô tô biển số 61G1-521.xx xong nên không yêu cầu gì khác. Anh Đặng Phan Thanh T1 yêu cầu được nhận lại điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen để sử dụng. Ông H2 và anh T1 có đơn xin vắng mặt.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội tự cải tạo trở thành người tốt, sớm trở về đoàn tụ gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của pháp luật tố tụng Hình sự. Việc ban hành và tổng đạt các quyết định tố tụng, trung cầu giám định, kết quả điều tra, kết quả giám định, cáo trạng và các quyết định tố tụng khác cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng quy định. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, thắc mắc, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tòa án triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh Phan Minh H1 và ông Nguyễn Duy T vắng mặt không có lý do; ông Đặng Minh Thuận H2 và anh Đặng Phan Thanh T1 vắng mặt nhưng có đơn gửi đến Tòa án xin vắng mặt khi xét xử. Xét thấy, trong quá trình điều tra ông H2, ông T, anh H1, anh T1 đã có lời khai rõ ràng, yêu cầu cụ thể đối với việc thu giữ, xử lý tài sản là tang vật trong vụ án có liên quan đến họ, đồng thời tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát và bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa vì lý do vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nói trên. Việc vắng mặt của ông H2, ông T, anh H1, anh T1 không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án và không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 292, Điều 305 và điểm d khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh, hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng và các chứng khác có tại hồ sơ vụ án. Lời khai nhận của bị cáo về tài sản, đồ vật có liên quan phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Duy T, Đặng Minh Thuận H2, Đặng Phan Thanh T1 và Phan Minh H1. Có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 05/01/2021, tại tuyến đường thuộc ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh H đã thực hiện hành vi cất giấu 0,7576gam loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi nói trên của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định truy tố Nguyễn Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều văn bản chỉ đạo kiên quyết để đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng, vận chuyển, mua bán, sản xuất, tàng trữ trái phép các

chất ma túy và các chất gây nghiện khác nhằm đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy trong xã hội. Việc sử dụng các chất ma túy sẽ gây nên tình trạng ảo giác có thể là nguyên nhân dẫn đến làm phát sinh các tội phạm nguy hiểm khác trong xã hội. Bị cáo Nguyễn Thanh H đã từng sử dụng ma túy và bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày 22/3/2018, bị cáo mới chấp hành xong ngày 22/5/2019 thì đến ngày 05/01/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, điều này thể hiện bị cáo không có ý thức tự cải tạo bản thân để trở thành người tốt sau khi chấp hành xong việc cai nghiện ma túy. Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân, tự cải tạo tốt trong thời gian chấp hành hình phạt trở thành người công dân tốt sau khi thi hành xong bản án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu do có 01 tiền sự bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng kể từ ngày 22/3/2018, mới chấp hành xong ngày 22/5/2019. Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời điểm phạm tội ngày 05/01/2021, bị cáo chưa đủ 02 năm kể từ khi chấp hành xong quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với vật chứng là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng sau khi giám định là 0,6749gam đã được niêm phong trong bì thư dán kín có ký hiệu 03/MT-PC09 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H1, do anh H1 đã làm lại giấy chứng minh nhân dân mới nên không có yêu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thuộc sở hữu của anh Đặng Phan Thanh T1. Anh T1 cho bị cáo mượn điện thoại sử dụng nhưng không biết việc bị cáo dùng điện thoại trên liên lạc để mua ma túy nên cần trả lại điện thoại di động hiệu OPPO màu đen cho anh Đặng Phan Thanh T1.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS, biển số 61G1- 521.xx, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chủ sở hữu là ông Đặng Minh Thuận H2 xong nên không đặt ra.

Đối với người phụ nữ tên H1 (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo tại phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T để điều tra, xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định (Bút lục 79).

[7] Mức hình phạt, xử lý vật chứng và xử lý các vấn đề khác trong vụ án do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật và các tình tiết trong vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 03/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,6749 gam (trọng lượng sau giám định).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H1;

- Trả lại cho anh Đặng Phan Thanh T1 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV27 - Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Nguyễn Thanh H (01);
- Người có QLNVLQ đến vụ án (04);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh